

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 01/04/2019)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		01/04		02/04				03/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-116	-19	111	44	-91	-19	90	62	-73
	Cửa Ông	-98	-27	110	34	-72	-31	94	49	-54
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-87	-30	112	22	-56	-39	101	35	-38
	Bạch Long Vĩ	-94	-17	99	13	-70	-25	88	30	-50
Thái Bình	Thái Thụy	-77	-32	112	17	-47	-41	101	28	-30
Nam Định	Hải Hậu	-62	-32	107	11	-35	-44	98	20	-15
Ninh Bình	Kim Sơn	-58	-32	105	8	-30	-44	97	18	-11
Thanh Hóa	Quảng Xương	-51	-31	103	9	-24	-45	94	17	-5
Nghệ An	Diễn Châu	-38	-26	94	9	-16	-44	85	17	2
	Hòn Ngư	-39	-26	89	9	-17	-42	81	15	3
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-39	-23	76	14	-17	-37	71	17	4
Quảng Bình	Quảng Trạch	-37	-10	45	21	-17	-20	45	21	3
	Quảng Ninh	-26	-2	30	19	-9	-9	31	18	8
Quảng Trị	Gio Linh	-16	6	14	15	-2	3	18	14	10
	Cồn Cỏ	-19	8	15	12	-5	5	19	12	7
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-7	13	-2	11	4	13	4	11	12
	Phú Lộc	1	17	-15	8	10	20	-8	7	15
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	9	21	-25	4	15	26	-15	5	17
	Hoàng Sa	12	37	-40	-10	7	38	-31	-9	1
Quảng Nam	Tam Kỳ	16	29	-36	-1	17	34	-24	0	16
	Cù Lao Chàm	14	27	-32	1	15	31	-22	2	15
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	16	35	-41	-6	14	39	-28	-3	13
	Lý Sơn	16	34	-39	-5	14	38	-28	-4	10
Bình Định	Phú Mỹ	15	37	-42	-8	14	41	-29	-7	9
	Quy Nhơn	16	37	-45	-11	9	38	-31	-11	9
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	13	33	-46	-14	11	36	-32	-15	5
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	18	39	-41	-11	16	38	-30	-16	7
	Trường Sa	23	37	-34	-21	17	34	-23	-22	10
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	20	38	-43	-19	15	34	-32	-22	8
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	56	26	-13	-58	60	14	10	-69	56
	Phú Quý	27	37	-36	-26	24	32	-23	-30	16
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	112	-2	51	-127	115	-20	73	-133	108
	Côn Đảo	90	5	44	-118	90	-9	67	-121	84
TPHCM	Cần Giờ	118	-4	61	-131	122	-24	83	-137	115
Tiền Giang	Gò Công Tây	121	-4	66	-132	126	-26	89	-139	120
Bến Tre	Ba Tri	119	-4	71	-130	127	-26	92	-141	120
Trà Vinh	Duyên Hải	116	-7	67	-135	122	-24	88	-142	112
Sóc Trăng	Tân Phú	107	-3	71	-130	109	-13	89	-130	98
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	75	22	61	-106	67	17	69	-97	56
Cà Mau	Năm Căn	42	40	45	-77	29	38	51	-67	21
	Trần Văn Thời	14	21	28	-36	15	16	45	-31	18
Kiên Giang	Rạch Giá	3	6	32	-16	8	4	52	-16	22
	Phú Quốc	-5	6	25	6	-1	7	34	10	3

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.2	Đông, Đông Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.5 - 1.2	Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.1 - 1.6	Đông, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.0 - 1.2	Đông Bắc, Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.2	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.9	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.6 - 1.9	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 1.4	Đông Bắc, Đông	
Bắc Biển Đông	1.3 - 2.9	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.7 - 1.6	Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.7 - 1.4	Đông Bắc, Đông	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

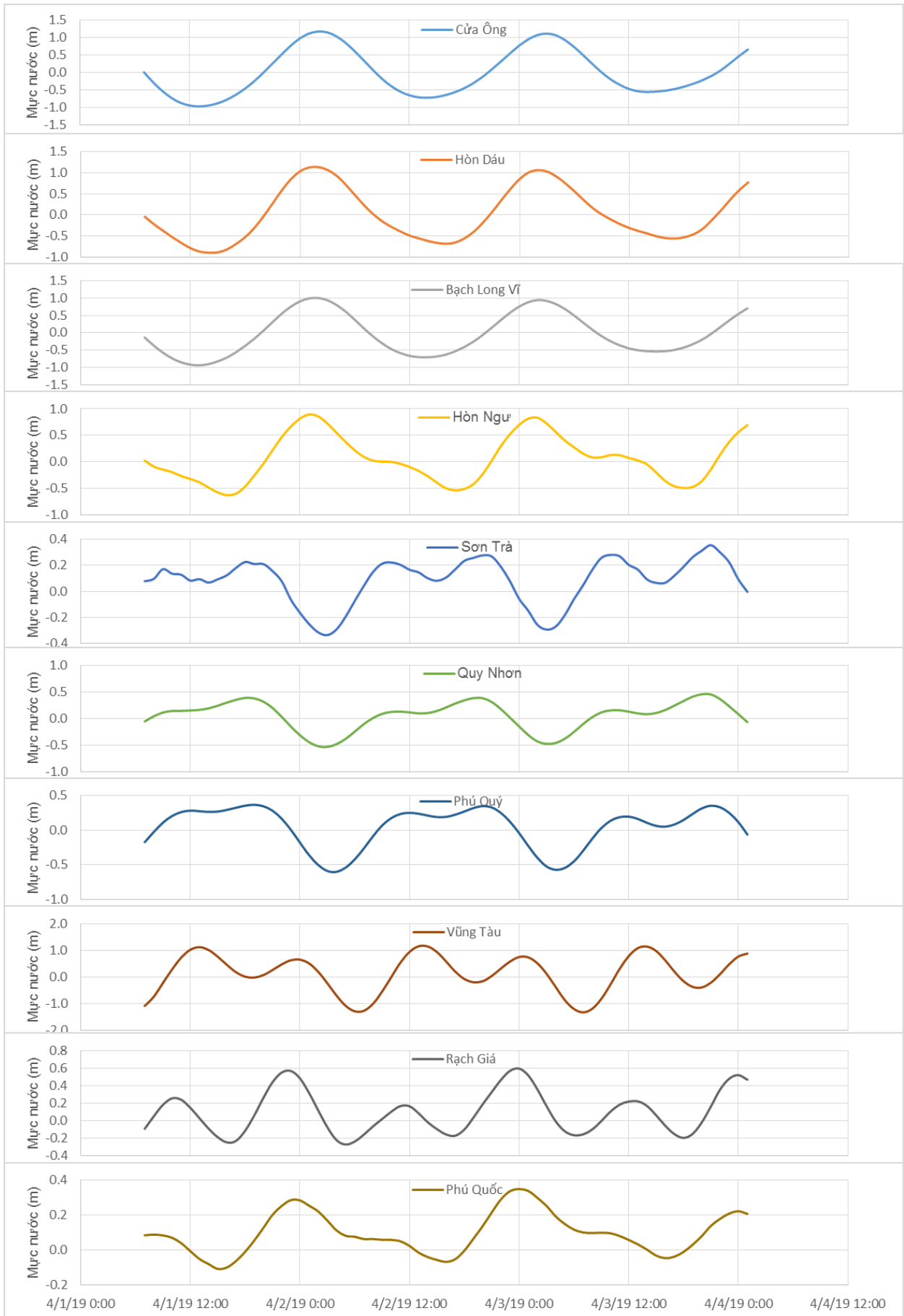
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 02/04/2019

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

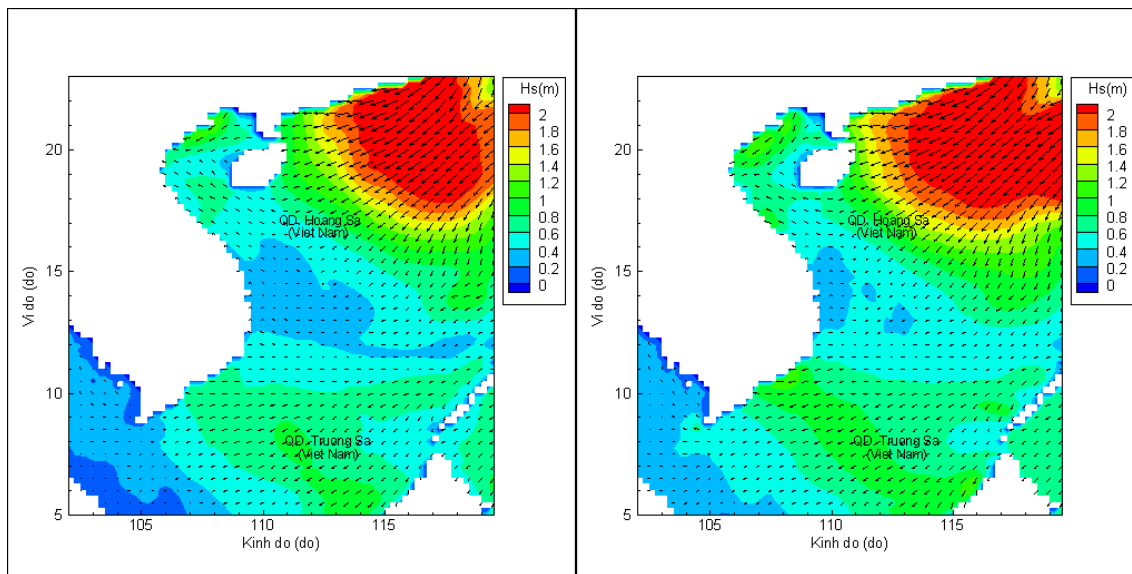
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

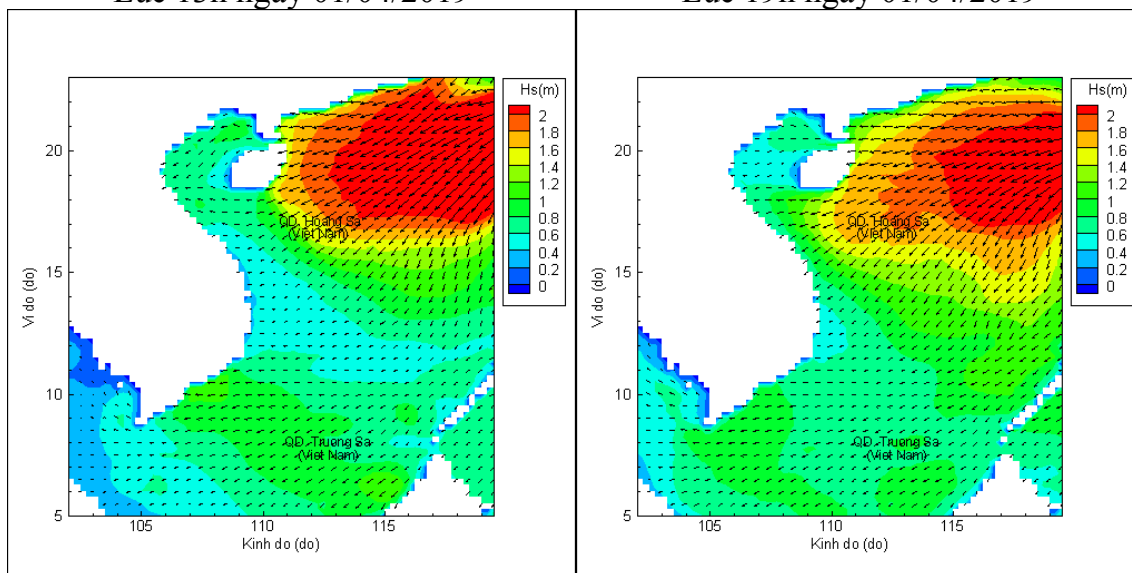


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



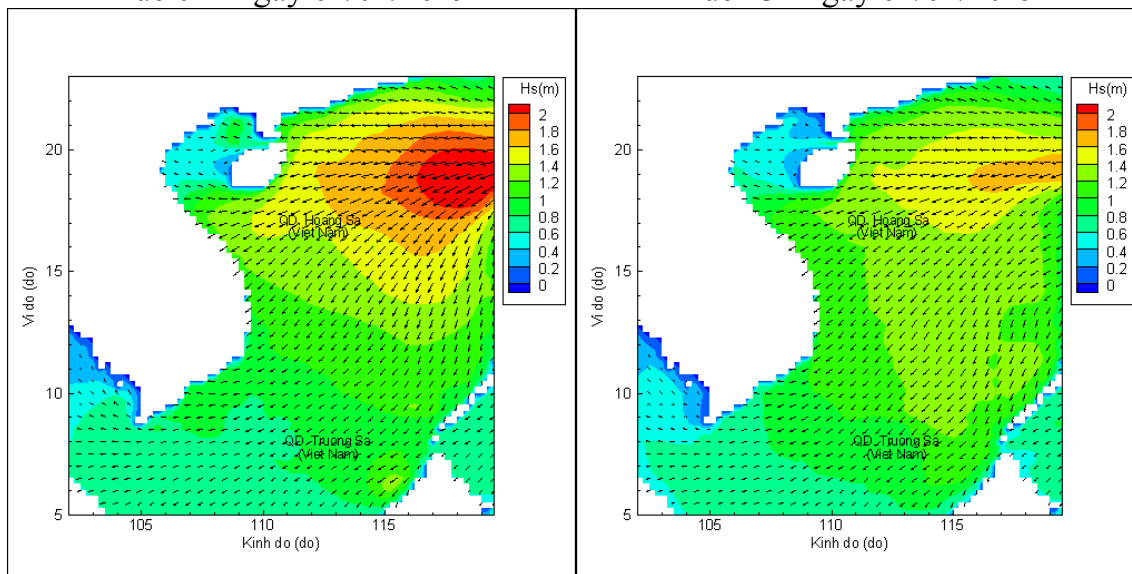
Lúc 13h ngày 01/04/2019

Lúc 19h ngày 01/04/2019



Lúc 01h ngày 02/04/2019

Lúc 13h ngày 02/04/2019



Lúc 01h ngày 03/04/2019

Lúc 13h ngày 03/04/2019